

CÔNG TY TNHH VIỄN THÔNG DHL NHẬT NAM.
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH VIỄN THÔNG DHL NHẬT NAM.

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DHL NHAT NAM
TELECOMMUNICATION COMPANY LIMITED.

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109548348

3. Ngày thành lập: 11/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: 0988289581 / 0948688968

Fax:

Email: doanluong8189@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652(Chính)
2.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
3.	Xuất bản phần mềm	5820
4.	Lập trình máy vi tính	6201
5.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
6.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn tài chính, tư vấn pháp luật)	7020
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ thương mại điện tử; - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299
8.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Đại lý dịch vụ viễn thông;	6190
9.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
10.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Điện thoại cố định, điện thoại di động, máy fax, thiết bị viễn thông đi kèm;	4741
11.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
12.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại;	4719

13.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán sim, thẻ điện thoại; - Đại lý hàng hóa;	4610
14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;	4649
15.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính);	7730
16.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
17.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
18.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
19.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: + Giấy vệ sinh. + Khăn ăn, giấy ăn, khăn lau, + Băng vệ sinh và khăn lau vệ sinh, tã giấy cho trẻ sơ sinh, + Cốc, chén đĩa, khay bằng giấy. - Sản xuất các đồ dệt chèn lót và sản phẩm chèn lót như: giấy vệ sinh, băng vệ sinh; - Sản xuất giấy viết, giấy in; - Sản xuất giấy in cho máy vi tính; - Sản xuất giấy tự copy khác; - Sản xuất giấy nền và giấy than; - Sản xuất giấy phết hồ sẵn và giấy dính; - Sản xuất phong bì, bưu thiếp; - Sản xuất sổ sách, sổ kế toán, bìa rời, an-bum và các đồ dùng văn phòng phẩm tương tự dùng trong giáo dục và thương mại; - Sản xuất hộp, túi, túi dệt, giấy tóm tắt bao gồm sự phân loại đồ dùng văn phòng phẩm bằng giấy; - Sản xuất giấy dán tường và giấy phủ tường tương tự bao gồm giấy có phủ chất dẻo và giấy dán tường có sợi dệt; - Sản xuất nhãn hiệu; - Sản xuất giấy lọc và bìa giấy; - Sản xuất ống chỉ, suốt chỉ bằng giấy và bìa giấy; - Sản xuất khay đựng trứng và các sản phẩm đóng gói khác được đục sẵn; - Sản xuất giấy mới từ giấy phế thải; - Sản xuất vàng mã các loại;	1709
20.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác Chi tiết: - Sản xuất bộ đồ ăn bằng sứ và các vật dụng khác trong nhà và nhà vệ sinh; - Sản xuất các tượng nhỏ và các đồ trang trí bằng gốm khác; - Sản xuất các sản phẩm cách điện và các đồ đặc cổ định trong nhà cách điện bằng gốm; - Sản xuất các sản phẩm trong phòng thí nghiệm, hoá học và các sản phẩm công nghiệp; - Sản xuất chai, lọ, bình và các vật dụng tương tự cùng một loại được sử dụng cho việc vận chuyển và đóng gói hàng hoá; - Sản xuất đồ nội thất bằng gốm;	2393
21.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
22.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
23.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn;	2599

24.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
25.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
26.	Bán mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4541
27.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
29.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
32.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim;	4663
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
34.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4530
35.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan;	4661
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
38.	Xây dựng nhà để ở	4101
39.	Xây dựng nhà không để ở	4102
40.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
41.	Phá dỡ	4311
42.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
43.	Xây dựng công trình điện	4221
44.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
45.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
46.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
47.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
48.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

49.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết : - Khảo sát địa hình, khảo sát địa chất công trình; - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; - Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng- công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ vào công trình; - Kiểm định xây dựng; - Thiết kế xây dựng công trình; Tư vấn quản lý dự án;	7110
50.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
51.	Xây dựng công trình thủy Chi tiết: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống; + Đập và đê;	4291
52.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
53.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
54.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
55.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
56.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: - Các hoạt động đóng gói trên cơ sở phí hoặc hợp đồng, có hoặc không liên quan đến một quy trình tự động; + Đóng chai đựng dung dịch lỏng, gồm đồ uống và thực phẩm, + Đóng gói đồ rắn, + Đóng gói bảo quản dược liệu, + Dán tem, nhãn và đóng dấu, + Bọc quà;	8292

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên:

Giới tính:

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội